

Số: /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2023 - 2030

Thực hiện kế hoạch số 659/KH-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2023 - 2030. UBND thành phố Bắc Kạn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP) trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.
- Xây dựng các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) đối với gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố, phục vụ tiêu dùng trong thành phố, các huyện trong tỉnh, trong nước, đảm bảo sức khỏe người dân và hướng tới xuất khẩu.
- Kiểm soát thuốc, vắc xin thú y bảo đảm đạt yêu cầu chất lượng, an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật, an toàn thực phẩm, giảm thiểu nguy cơ kháng thuốc.
- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý chuyên ngành thú y, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, giai đoạn 2023 - 2030:

- Xây dựng cơ sở, vùng ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm (CGC), Newcastle,... theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Xây dựng, duy trì vùng ATDB Đại động vật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

+ Đến năm 2025: Duy trì 02 vùng đã được công nhận và còn hiệu lực: Phường Đức Xuân và Nguyễn Thị Minh Khai.

+ Từ năm 2026 đến năm 2030: Đảm bảo 04 phường nội thị đạt vùng ATDB Đại.

b) Về tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030:

- Xây dựng các cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn thành phố: Rà soát, quy hoạch, xây dựng ít nhất 01 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung quy mô vừa, quy mô nhỏ tại Trung tâm thành phố Bắc Kạn.

- Thực hiện Chương trình giám sát ATTP đối với thịt lợn, thịt gia cầm và các sản phẩm động vật dùng làm thực phẩm tiêu dùng trên địa bàn thành phố.

c) Về nâng cao năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030:

Hàng năm, có ít nhất 10% thuốc, vắc xin thú y lưu hành trên thị trường thuộc địa bàn thành phố được giám sát chất lượng, đánh giá hiệu lực; phần đầu trên 50% các cửa hàng buôn bán thuốc thú y được kiểm tra, giám sát.

d) Về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030:

- Tham gia xây dựng Kho dữ liệu số dùng chung của ngành thú y và tích hợp với dữ liệu dùng chung của ngành Nông nghiệp và PTNT.

- Thực hiện kết nối với các Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác báo cáo, phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản đến cấp xã, phường;

- Kết nối Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật; hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP); hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc thú y của Cục Thú y theo quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2023-2030

1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, giai đoạn 2023 - 2030

a) Xác định và thiết lập cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) phù hợp với quy hoạch của tỉnh, các quy định của Luật Thú y, Luật Quy hoạch và quy định của Tổ chức thú y thế giới (WOAH/OIE).

b) Thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống dịch bệnh, vùng, cơ sở ATDB theo tiêu chuẩn của Việt Nam và của WOAH; giám sát, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý chăn nuôi bảo đảm ATDB.

d) Hàng năm, tổ chức giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhất là tại các khu vực đã từng có dịch bệnh xuất hiện, khu vực có nguy cơ cao; phối hợp tổ chức triển khai giám sát, lấy mẫu xét nghiệm chứng nhận ATDB, an toàn thực phẩm (ATTP); mua vắc xin, hóa chất và tổ chức tiêm phòng cho đàn vật nuôi tại vùng ATDB, vùng đệm; xây dựng hồ sơ đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh thẩm định hồ sơ công nhận vùng, cơ sở ATDB.

đ) Tổ chức kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào vùng ATDB, vùng đệm; kiểm soát giết mổ động vật, vệ sinh thú y bảo đảm an toàn dịch bệnh.

g) Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu bảo đảm yêu cầu truy xuất nguồn gốc.

h) Hàng năm xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh để có các giải pháp ứng phó khi phát hiện dịch bệnh động vật.

i) Duy trì, tăng cường và củng cố năng lực hệ thống thú y từ thành phố đến cấp xã, phường đảm bảo mục tiêu theo Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

k) Áp dụng công nghệ mới trong nghiên cứu, quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật.

l) Tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết.

2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030

a) Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, ATTP

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ động vật, sản phẩm lưu thông trên thị trường. Thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với động vật và sản phẩm của động vật kinh doanh trên địa bàn thành phố.

b) Giám sát vệ sinh thú y, ATTP đối với sản phẩm động vật tiêu dùng trong thành phố.

- Thực hiện giám sát vệ sinh thú y, ATTP (vi sinh vật, tồn dư hóa chất, thuốc thú y, chất cấm,...) tại các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Đào tạo tập huấn, nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác giám sát, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP.

c) Xây dựng và triển khai chương trình thông tin, tuyên truyền về vệ sinh thú y, ATTP.

d) Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin với các địa phương khác về quản lý kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và ATTP đối với động vật, sản phẩm động vật.

3. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để nâng cao năng lực quản lý, thuốc, vắc xin thú y lưu hành trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2023 - 2030

a) Tăng cường năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y.

- Rà soát, cập nhật, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuốc, vắc xin thú y.

- Tăng cường năng lực và định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác quản lý thuốc thú y tại các xã, phường và các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc, vắc xin thú y.

- Rà soát, kiện toàn, bổ sung nhân lực, tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý thuốc thú y cho các công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định.

b) Giám sát chất lượng thuốc thú y.

- Phối hợp thực hiện các chương trình giám sát thuốc thú y do cơ quan Thú y chủ trì như: Giám sát chất lượng thuốc thú y có chứa hoạt chất thuộc nhóm kháng sinh đặc biệt quan trọng; giám sát chất lượng hóa chất sát trùng, khử trùng trong thú y;

- Phối hợp với cơ quan Thú y giám sát chất lượng, đánh giá hiệu lực các loại vắc xin do ngân sách nhà nước hỗ trợ tiêm cho động vật trên địa bàn thành phố (vắc xin Đại động vật, vắc xin Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục) và một số loại vắc xin quan trọng khác.

c) Giám sát sử dụng kháng sinh và kháng thuốc

Thực hiện các chương trình giám sát thuốc thú y do cơ quan chuyên ngành chủ trì như: Giám sát việc phối trộn và sử dụng kháng sinh trong thức ăn chăn nuôi; Kiểm tra, giám sát việc kê đơn, bán và sử dụng thuốc thú y theo đơn; Xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát kháng thuốc.

4. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030

a) Xây dựng, sử dụng kho dữ liệu số dùng chung của ngành Thú y.

- Dữ liệu về đối tượng làm thủ tục dịch vụ công (người dân, doanh nghiệp, các cơ quan liên quan); dữ liệu về đối tượng xử lý thủ tục (công chức, viên chức ngành thú y); hồ sơ, kết quả xử lý; hệ thống văn bản tài liệu pháp lý.

- Dữ liệu chuyên ngành thú y: Về phòng, chống dịch bệnh động vật; chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; giết mổ động vật, vệ sinh thú y, ATTP; kinh doanh, sử dụng thuốc thú y và kháng thuốc; thống kê và báo cáo số liệu thống kê ngành.

- Sử dụng bộ công cụ quản lý, phân tích dữ liệu, phục vụ tác nghiệp; kết nối kho dữ liệu dùng chung của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Sử dụng hiệu quả hệ thống trực tuyến báo cáo dịch bệnh động vật.

Tiếp tục kết nối, sử dụng hiệu quả hệ thống VAHIS để: Báo cáo dịch bệnh, quản lý thông tin về kết quả giám sát dịch bệnh trên động vật; dữ liệu chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; dữ liệu về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật; dữ liệu về quản lý chó, mèo nuôi và phòng, chống bệnh Đại trên chó, mèo; thông tin dịch bệnh động vật hoang dã; kết nối với hệ thống dữ liệu các cơ quan quản lý chuyên ngành liên quan, dữ liệu dịch bệnh của Tổ chức thú y thế giới.

c) Kết nối hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật do Cục Thú y thực hiện.

- Kết nối hệ thống trực tuyến quản lý thông tin về trạm kiểm dịch đầu mối giao thông, kiểm dịch vận chuyển, lưu thông trong nước.

- Kết nối hệ thống trực tuyến quản lý thông tin kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu.

d) Kết nối hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP do Cục Thú y thực hiện.

Thực hiện kết nối hệ thống trực tuyến quản lý cơ sở dữ liệu về giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật, vệ sinh thú y và ATTP.

đ) Kết nối hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc.

Thực hiện kết nối hệ thống trực tuyến quản lý thông tin về quản lý thuốc và vắc xin thú y được xây dựng trên cơ sở kết nối, liên thông với Dịch vụ công trực

tuyên và Một cửa quốc gia nhằm đảm bảo thực hiện được các nhiệm vụ chuyên môn về quản lý thuốc thú y.

e) Nâng cấp cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật chỉ đạo điều hành của ngành thú y.

- Thiết lập (thuê) cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin và dịch vụ vận hành cho các hệ thống trực tuyến chuyên ngành thú y nêu trên đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt và đáp ứng yêu cầu hoạt động 24/24h.

- Cử công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, sử dụng, duy trì các Hệ thống trực tuyến do Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức theo quy định.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách thành phố: Sử dụng nguồn ngân sách thành phố đảm bảo chi cho các hoạt động của thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoặc bố trí kinh phí lồng ghép với các nguồn kinh phí thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Kinh phí do doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi trang trại: Tự đảm bảo kinh phí tổ chức xây dựng, đánh giá, chứng nhận, duy trì ATDB theo quy định hiện hành; cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới cơ sở giết mổ; kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng chống đói, rét, dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản thành phố: Chủ động chỉ đạo thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này. Căn cứ vào tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, các thành viên Ban chỉ đạo tham mưu, đề xuất với Chủ tịch UBND thành phố triển khai các giải pháp bồi sung cho phù hợp

2. Phòng Kinh tế thành phố

- Hằng năm chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo ATTP có nguồn gốc động vật trên địa bàn phù hợp và sát với tình hình thực tế của thành phố.

- Hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các địa phương, các doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi kiểm soát tốt các loại dịch bệnh; hướng dẫn tổ chức xây dựng, đánh giá, công nhận cơ sở, vùng ATDB theo quy định của Việt Nam và WOAHA (nếu có).

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm

- Phối hợp với cơ quan Y tế, Quản lý thị trường, Công an và các cơ quan liên quan tăng cường quản lý chặt chẽ các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được phân công, được phân cấp quản lý.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, đánh giá các cơ sở buôn bán thuốc thú y đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn. Kiểm tra việc kê đơn, bán và sử dụng thuốc thú y theo đơn.

- Chủ động tham mưu công tác quản lý nhà nước, các giải pháp thực hiện Kế hoạch hiệu quả; tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Phối hợp với Quản lý thị trường, Công an và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào vùng ATDB, vùng đệm; kiểm soát giết mổ động vật, vệ sinh thú y trong vùng ATDB, vùng đệm.

- Hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các địa phương, các doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi kiểm soát tốt các loại dịch bệnh; hướng dẫn tổ chức xây dựng, đánh giá, công nhận cơ sở, vùng ATDB theo quy định của Việt Nam và WOAHA (nếu có).

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ động vật, sản phẩm động vật vận chuyển, lưu thông trên thị trường; yêu cầu thịt gia súc khi buôn bán, vận chuyển phải có dấu kiểm soát giết mổ hoặc tem vệ sinh thú y. Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành

- Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tại địa phương

- Tổ chức tập huấn bổ sung, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho thú y viên cấp xã, phường đáp ứng yêu cầu kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh từ cơ sở

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tham mưu cho UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2023 - 2030 và hàng năm; tập trung, ưu tiên bố trí kinh phí, nguồn lực để đẩy mạnh xây dựng kế hoạch chi tiết về giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng, lấy mẫu xét nghiệm để chứng minh cơ sở, vùng ATDB và kinh phí duy trì vùng, cơ sở ATDB thuộc địa bàn quản lý.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố; Rà soát, quy hoạch, bố trí quỹ đất để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư xây dựng Cơ sở giết mổ động vật tập trung tại địa phương

6. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các cơ quan liên quan để hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch, bảo đảm phù hợp, đáp ứng mục tiêu, giải pháp phù hợp với Chiến lược phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Hỗ trợ kết nối, đồng bộ dữ liệu ngành Nông nghiệp và PTNT (lĩnh vực chuyên ngành thú y) vào hệ thống dữ liệu của tỉnh, Trung ương khi cần.

- Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

7. Đội Quản lý thị trường số 1

- Phối hợp với lực lượng chức năng như Công an, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan, tăng cường công tác quản lý thị trường, xử lý nghiêm việc vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật chưa qua kiểm soát, kiểm

dịch, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường, các trường hợp kinh doanh thịt gia súc không có dấu kiểm soát giết mổ hoặc tem vệ sinh thú y.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo 389 thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai lực lượng tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật; chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan thú y; phối hợp chỉ đạo tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Trung tâm Y tế

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai các hoạt động về phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người; phòng chống kháng thuốc, chia sẻ kịp thời thông tin về kháng thuốc trong y tế.

- Tăng cường các biện pháp ngăn chặn hoạt động kinh doanh, buôn bán kháng sinh trong y tế để sử dụng trong nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật; rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định liên quan đến mức dư lượng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và các chất tồn dư độc hại có trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Phối hợp, chia sẻ thông tin với ngành nông nghiệp về quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật.

9. Công an thành phố

- Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với lực lượng chức năng, các phòng, ban ngành thành phố đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc.

10. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông thành phố

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố và các xã, phường xây dựng và triển khai tuyên truyền Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2023 – 2030; tuyên truyền về các nguy cơ dịch bùng phát và bệnh truyền lây giữa động vật và người.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn xã, phường, giai đoạn 2023 – 2030 và Kế hoạch thực hiện hằng trong Kế hoạch có sự phân công cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, Cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi; Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật và các cá nhân có liên quan.

- Thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; Hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi kiểm soát tốt các loại dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm động vật an toàn dịch bệnh để phục nhu cầu tiêu dùng trong nhân dân.
- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí của địa phương để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

12. Cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi (sau đây gọi chung là doanh nghiệp chăn nuôi) có nhu cầu xây dựng vùng, cơ sở ATDB chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y các cấp và các đơn vị liên quan của địa phương lập kế hoạch/đề án xây dựng chuỗi chăn nuôi ATDB.

- Kế khai hoạt động chăn nuôi theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tuyển chọn, bố trí nguồn nhân lực đã được đào tạo, tập huấn và nắm rõ các yêu cầu, tiêu chuẩn kỹ thuật về chăn nuôi An toàn sinh học, ATDB và ATTP.

- Thành lập Tổ công tác kỹ thuật của doanh nghiệp để phân công nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch/ Đề án đã đề ra.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện việc xây dựng cơ sở hạ tầng của từng hợp phần trong chuỗi sản xuất ATDB; bố trí và tập trung nguồn lực để triển khai bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về ATDB và ATTP.

- Xây dựng, hoàn thiện và vận hành các quy trình có liên quan đến sản xuất, bảo đảm An toàn sinh học, ATDB và ATTP; tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện nghiêm ngặt từng quy trình của từng công đoạn của chuỗi sản xuất.

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý thông tin, hệ thống truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

- Tham gia tổ chức thực hiện phòng, chống và giám sát dịch bệnh tại vùng đệm xung quanh chuỗi ATDB; chủ động và tích cực thực hiện các giải pháp về phòng, chống và giám sát dịch bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn của địa phương nơi xây dựng chuỗi ATDB; hỗ trợ tối đa trong điều kiện cho phép và bảo đảm lợi ích chung của doanh nghiệp và người dân địa phương trong công tác phòng, chống và giám sát dịch bệnh.

- Xây dựng hồ sơ đăng ký chứng nhận cơ sở ATDB theo quy định của Việt Nam; đồng thời chuẩn bị hồ sơ và tham gia mời cơ quan thẩm quyền của nước nhập khẩu đến đánh giá, công nhận chuỗi sản xuất ATDB theo quy định của Việt Nam, quy định của Tổ chức Thú y thế giới.

13. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật và các cá nhân có liên quan

- Xây dựng và bố trí kinh phí, nhân sự để triển khai các chương trình giám sát theo nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị từng công đoạn của chuỗi sản xuất, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về ATTP.

- Xây dựng và vận hành các quy trình vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ cơ sở chăn nuôi đến cơ sở giết mổ, chế biến; quy trình giết mổ, chế biến bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, ATTP.

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý thông tin, truy xuất nguồn gốc sản phẩm động vật dùng làm thực phẩm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2023 - 2030./.

Nơi nhận:

Gửi điện tử:

- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- Thành viên BCĐ PCĐR, DB cho cây trồng, vật nuôi TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, PKT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Diệp